| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 11 - TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 52/2025/DS-ST
Ngày: 21-8-2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Hân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Minh Châu;

2. Ông Võ Văn Vui.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên toà***: Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh cơ sở Dương Minh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 285/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Toà VPBank Tower số 89 đường L1, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Lê Văn H và anh Lê Quốc D, chức vụ: Nhân viên Ngân hàng Thương mại cổ phần V – Là người đại diện uỷ quyền theo Văn bản uỷ quyền ngày 25-4-2025; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

*2. Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Tổ 6 khu phố N, phường N1, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 4 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – anh Lê Quốc D trình bày:*

Ngày 16-6-2023 Ngân hàng có cho anh Nguyễn Văn L vay số tiền 444.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD2316701310, mục đích vay là vay mua xe ô tô, thời hạn vay là 96 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 12,5%/năm.

Ngày 13-3-2024, Ngân hàng Thương mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có cho anh Nguyễn Văn L vay số tiền 32.000.000 đồng theo hợp đồng vay số LD 2407300501, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn cho vay là 36 tháng, lãi suất cho vay là 23%/năm.

Quá trình vay tiền, đến ngày 15-10-2024 anh L không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc và lãi như các hợp đồng tín dụng đã ký. Theo Hợp đồng tín dụng số LD 2407300501, anh L đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 4.022.096 đồng, tiền lãi là 3.614.117 đồng. Theo hợp đồng tín dụng số LD2316701310, anh L đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 359.128.357 đồng, tiền lãi là 66.094.580 đồng.

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc anh Nguyễn Văn L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền đã vay tạm tính đến ngày 21/8/2025; cụ thể:

+ Theo hợp đồng cho vay số LD2407300501 ngày 13-3-2024 là 36.764.782 đồng, trong đó nợ gốc là 27.977.904 đồng, nợ lãi trong hạn là 539.742 , nợ lãi quá hạn là 8.477.650 đồng.

+ Theo hợp đồng cho vay số LD2316701310 ngày 16-6-2023 là 118.037.486 đồng, trong đó nợ gốc là 84.871.643 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.483.782 đồng, nợ lãi quá hạn là 28.682.061 đồng.

Ngân hàng không yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo của anh Nguyễn Văn L theo Hợp đồng thế chấp số LN2305259264843.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn L:* Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập đến tham gia phiên làm việc; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh L vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

*- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn

đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với anh Nguyễn Văn L về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Buộc anh L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 21-8-2025 tổng cộng là 155.032.782 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi anh L trả xong số tiền cho Ngân hàng.

+ Về án phí: Đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn L trả tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký. Anh L có địa chỉ tại Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh trước đây. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau ngày 01-7-2025, căn cứ theo Nghị quyết 81/2025/UBTVQH15 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 27-6-2025 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng:

Ngày 16-6-2023 Ngân hàng có cho anh Nguyễn Văn L vay số tiền 444.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD2316701310, mục đích vay là vay mua xe ô tô, thời hạn vay là 96 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 12,5%/năm.

Ngày 13-3-2024, Ngân hàng có cho anh Nguyễn Văn L vay số tiền 32.000.000 đồng theo hợp đồng vay số LD 2407300501, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn cho vay là 36 tháng, lãi suất cho vay là 23%/năm.

Xét thấy, các hợp đồng tín dụng trên được ký kết trên cơ sở thỏa thuận tự nguyện của các bên, không bị lừa dối, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Nội dung, hình thức của hợp đồng được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Theo Hợp đồng tín dụng số LD 2407300501, anh L đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 4.022.096 đồng, tiền lãi là 3.614.117 đồng. Theo hợp đồng tín dụng số LD2316701310, anh L đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 359.128.357 đồng, tiền lãi là 66.094.580 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, đến tháng 10-2024 anh L vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nợ gốc và lãi phát sinh. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh L trả tiền gốc và tiền lãi theo các hợp đồng tín dụng trên là có căn cứ. Anh L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mà không có lý do, thể hiện việc anh L đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình.

[2.2] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc anh L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền đã vay tạm tính đến ngày 21-8-2025 tổng cộng là 155.032.782 đồng, cụ thể:

+ Theo hợp đồng cho vay số LD2316701310 ngày 16-6-2023 là 118.037.486 đồng, trong đó nợ gốc là 84.871.643 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.483.782 đồng, nợ lãi quá hạn là 28.682.061 đồng.

+ Theo hợp đồng cho vay số LD2407300501 ngày 13-3-2024 là 36.995.296 đồng, trong đó nợ gốc là 27.977.904 đồng, nợ lãi trong hạn là 539.742 , nợ lãi quá hạn là 8.477.650 đồng.

[2.3] Ngân hàng không yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo của anh Nguyễn Văn L theo Hợp đồng thế chấp số LN2305259264843 nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[3] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Ngân hàng không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh L phải chịu 7.751.639 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; các Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với anh Nguyễn Văn L về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc anh Nguyễn Văn L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền đã vay tạm tính đến ngày 21-8-2025 tổng cộng là 155.032.782 (một trăm năm mươi lăm triệu không trăm ba mươi hai nghìn bảy trăm tám mươi hai) đồng, cụ thể:

+ Theo hợp đồng cho vay số LD2316701310 ngày 16-6-2023 là 118.037.486 đồng, trong đó nợ gốc là 84.871.643 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.483.782 đồng, nợ lãi quá hạn là 28.682.061 đồng.

+ Theo hợp đồng cho vay số LD2407300501 ngày 13-3-2024 là 36.995.296 đồng, trong đó nợ gốc là 27.977.904 đồng, nợ lãi trong hạn là 539.742 , nợ lãi quá hạn là 8.477.650 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh L còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Ghi nhận Ngân hàng Thương mại cổ phần V không yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo của anh Nguyễn Văn L theo Hợp đồng thế chấp số LN2305259264843.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải chịu 7.751.639 (bảy triệu bảy trăm năm mươi mốt nghìn sáu trăm ba mươi chín) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp là 3.427.000 (ba triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn) đồng theo biên lai thu số 0005453 ngày 19-5-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Ngọc Hân**

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND khu vực 11-TN;
- THADS tỉnh TN;
- Đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ.